

Lào Cai, ngày 02 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Châu Thị S - Sinh năm 1996

Căn cước công dân số: 010196000xxx; Cấp ngày: 27/6/2022; Nơi Cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã T, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã T, tỉnh Lào Cai

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lò Thị Thúy Ngọc là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Giàng A P - sinh năm 1993

Căn cước công dân số: 010093000xxx; Cấp ngày: 27/6/2022; Nơi Cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Châu Thị S và anh Giàng A P
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Châu Thị S và anh Giàng A P đều nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Anh Giàng A P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Giàng A C, sinh ngày 13/11/2014, cháu Giàng A V, sinh ngày 29/12/2015 và cháu Giàng A M, sinh ngày 13/01/2019 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị Châu Thị S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cả ba cháu là cháu Giàng A C, cháu Giàng A V và cháu Giàng A M mỗi cháu là 500.000 đồng/1 tháng (*mỗi cháu năm trăm nghìn đồng một tháng*) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về lãi suất chậm nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Giàng A P có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Châu Thị S không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì hàng tháng chị còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, chị Châu Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Châu Thị S chịu toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ, tổng cộng là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001500 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Châu Thị S đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (2);
- Đường sự (02);
- UBND xã T, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THA DS khu vực 7 – Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng